TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN PHÚC THỌ, TP HÀ NỘI	**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 20/2025/HNGĐ-ST

Ngày 13 - 6 - 2025

V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ- THÀNH PHỐ HÀNỘI

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Bà **Đỗ Thị Minh Loan**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà **Nguyễn Thu Hương**
  Bà **Nguyễn Kim Oanh**

***Thư ký phiên toà*:** Bà **Ngô Thị Mơ**, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà **Khuất Thu Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 70/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Vũ Thị T**, sinh năm 1982. Có mặt;

Địa chỉ: Thôn 6, xã Ph, huyện P, Thành phố Hà Nội

- *Bị đơn* **:** Anh **Hoàng Văn Th,** sinh năm 1980 **.** Có mặt;

Địa chỉ: Thôn 6, xã Ph, huyện P, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các bản khai tiếp theo của các đương sự tại Toà án, vụ án có nội dung như sau: Chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn Th có thời gian tìm hiểu và tự nguyện kết hôn cùng nhau. Anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph, huyện P, Thành phố Hà Nội vào ngày 03/11/2000. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống tại Thôn 6, xã Ph. Quá trình chung sống, theo chị T trình bày thì chị và anh Th không có hạnh phúc. Nguyên nhân là do anh Th thường xuyên uống rượu nên vợ chồng xảy ra cãi nói nhau, thậm chí rất nhiều lần anh Th đánh chị. Anh Th đi làm không bao giờ đưa tiền về cho chị chăm lo, phát triển kinh tế gia đình. Việc vợ chồng mâu thuẫn như thế này đã kéo dài nhiều năm. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng với anh Th không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Th để chị sớm ổn định cuộc sống. Theo anh Th thì khi còn trẻ, do kinh tế khó khăn nên vợ

chồng anh cũng xảy ra cãi vã, anh có làm đơn ly hôn chị T vào khoảng năm 2008 nhưng sau đó vợ chồng lại khuyên bảo nhau, anh rút đơn về vợ chồng tiếp tục chung sống với nhau cho đến nay. Việc chị T cho rằng anh uống rượu, đánh vợ là không đúng. Anh vẫn sống bình thường với vợ con. Từ 8 năm nay vợ chồng không còn ngủ chung cùng nhau, thỉnh thoảng mới phát sinh quan hệ vợ chồng. Từ năm ngoái, chị T bảo với anh là không thể chung sống với anh nữa nhưng vợ chồng vẫn ở cùng một nhà, ăn uống với nhau bình thường. Anh không muốn ly hôn vì thương các con nhưng nếu chị T muốn thế nào thì anh sẽ chiều theo ý chị T. Anh sẽ không ký vào đơn ly hôn nếu chị T chưa giải quyết rõ vấn đề tài sản còn nếu giải quyết rõ về tài sản thì anh sẽ đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị T và anh Th có 02 con chung là cháu Hoàng Quang T1, sinh ngày 27/4/2001 và cháu Hoàng Thị Thanh Th1, sinh ngày 22/3/2007. Hiện nay các cháu đều đã đủ 18 tuổi, khỏe mạnh, bình thường.

Về tài sản chung, công sức: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Th yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản là Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 290, tờ bản đồ số 26, diện tích 100m^2 tại xã Ph, huyện P, Thành phố Hà Nội. Đất này có nguồn gốc là nhận chuyển nhượng của gia đình ông Cấn Văn Qu bằng tiền của vợ chồng anh. Anh cũng tin tưởng chị T nên để cho chị T đứng tên trong GCNQSDĐ. Theo chị T thì thửa đất số 290, tờ bản đồ số 26, diện tích 100m^2 tại xã Ph, huyện P, Thành phố Hà Nội là do chị cùng anh trai chị đến nhà anh Cấn Văn Qu thỏa thuận mua bán với nhau vào tháng 8/2020 (âm lịch). Số tiền mua thửa đất này + tiền chi phí làm sổ đỏ là 540.000.000đ (*Năm trăm bốn mươi triệu đồng*). Về nguồn gốc số tiền mua đất này là của mẹ chị - bà Đỗ Thị Đ (hiện nay mẹ chị đã bị lẫn) có đất sau đó bán và mẹ chị đã cho chị tiền để mua chứ hoàn toàn không liên quan gì đến anh Th. Chính vì vậy, anh Th đã cùng chị đến VPCC Nguyễn Luyện ký Văn bản thỏa thuận tài sản riêng số 6719.2020/VBTT ngày 08/12/2020. Hiện thửa đất này đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY812841, Số vào sổ cấp GCN: CS-PT 15182 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 26/01/2021 cho người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là bà Vũ Thị T. Vì vậy, việc anh Th đề nghị Tòa án giải quyết chia tài sản này là không có căn cứ nên chị không đồng ý.

Về nợ: Không có.

Tòa án đã lấy lời khai con trai của chị T và anh Th là anh Hoàng Quang T1 để tìm hiểu về mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh Th. Theo anh T1 trình bày: Anh là con đẻ của mẹ Vũ Thị T và bố Hoàng Văn Th. Bố mẹ anh sinh được 02 người con là anh và em gái là Hoàng Thị Thanh Th1, sinh năm 2007. Ngay từ khi còn bé anh thấy bố mẹ hay xảy ra cãi vã, thậm chí xô xát đánh nhau. Nguyên nhân là do mẹ anh cũng là người phụ nữ không khéo léo, bố anh đi uống rượu về thì mẹ lại cằn nhằn, vợ chồng lời qua tiếng lại khiến bố anh lại hay đi uống rượu hơn. Trong gia đình thì mẹ anh là trụ cột kinh tế chính, bố có đi làm nhưng cũng tiêu pha chơi bời. Khi anh lớn lên thì thấy bố mẹ ít cãi nhau hơn. Tuy nhiên, trong cuộc sống vợ chồng thì bố mẹ anh đã không ngủ chung cùng nhau từ năm 2016 cho đến nay. Từ năm 2018 đến nay, bố anh lái xe đi bán hàng quần áo cùng mẹ nên cũng hạn chế việc uống rượu hơn. Anh cảm thấy cuộc sống của

bố mẹ anh không có hạnh phúc nhưng anh không ủng hộ việc mẹ ly hôn bố vì giờ hai anh em cũng đã lớn không muốn cuộc sống gia đình tan vỡ, thiếu bố, thiếu mẹ. Anh cũng khuyên giải rất nhiều nhưng mẹ anh không thay đổi quan điểm về việc ly hôn, mẹ anh bảo: "Mẹ khổ nhiều rồi, chỉ chịu đựng khi các con còn bé chứ lớn rồi mẹ không ở với bố nữa". Anh cũng nhờ các bác bên ngoại, họ hàng khuyên giải nhưng mẹ anh không đồng ý rút đơn ly hôn. Bố anh cũng đã xin lỗi mẹ nhưng mẹ anh vẫn không đồng ý.

Theo biên bản làm việc của Tòa án ngày 28/5/2025, Trưởng thôn 6, xã Ph - Ông Hoàng Văn Ch cho biết như sau: Ông là trưởng Thôn 6, xã Ph đồng thời là anh họ của anh Hoàng Văn Th. Vợ chồng chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn Th là người dân sống tại Thôn 6, xã Ph. Quá trình sống tại địa phương thì ông thấy vợ chồng chị T và anh Th vẫn sống bình thường với nhau không cãi vã gì. Việc chị T làm đơn xin ly hôn anh Th thì ông cũng rất bất ngờ. Trong cuộc sống hàng ngày thì ông công nhận anh Th có hay uống rượu nhưng vẫn chịu đi làm. Sau khi chị T làm đơn xin ly hôn thì bố đẻ anh Th có gọi anh em đến nói chuyện khuyên giải nhưng chị T kiên quyết xin ly hôn, không rút đơn. Tại buổi họp gia đình thì anh Th có chia sẻ là 8 năm nay chị T không cho anh Th quan hệ vợ chồng nên anh Th cũng bị ức chế tâm lý thì lúc đó ông mới biết sự tình. Ở địa phương cũng có đến hòa giải cho vợ chồng anh chị nhưng không có kết quả.

Tại phiên tòa, chị T giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh Th. Về con chung: Các con của anh chị đều đã đủ 18 tuổi, khỏe mạnh, bình thường. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ: Không có. Anh Th không đồng ý ly hôn và có yêu cầu HĐXX giải quyết chia tài sản là thửa đất số 290, tờ bản đồ số 26, diện tích 100m^2 tại xã Ph, huyện P, Th phố Hà Nội và thửa đất số 186, tờ bản đồ số 27, diện tích 252m^2 ở xóm Nh, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn là đúng pháp luật. Việc xác định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tống đạt văn bản tố tụng đúng pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án đề nghị HĐXX xử cho chị Vũ Thị T được ly hôn anh Hoàng Văn Th. Về con chung: Cả 02 con của anh chị đều đã đủ 18 tuổi, khỏe mạnh, bình thường nên không xem xét; Về tài sản chung: Không đề cập xem xét giải quyết; Về nợ: Không có.

Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của chị Vũ Thị T. Bị đơn là anh Hoàng Văn Th có hộ khẩu thường trú và cư trú tại Thôn 6, xã Ph,

huyện P, Thành phố Hà Nội nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn Th kết hôn do tự nguyện, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện P vào ngày 03/11/2000 nên quan hệ hôn nhân của anh chị được xác định là hôn nhân hợp pháp. Quá trình sống chung, chị T và anh Th đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị T trình bày là do anh Th thường xuyên uống rượu nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nói nhau, thậm chí rất nhiều lần anh Th đánh chị. Mâu thuẫn vợ chồng kéo dài nhiều năm. Anh Th tuy không công nhận vợ chồng có mâu thuẫn nhưng qua tìm hiểu từ con trai anh thì con anh cũng xác định chị T và anh Th chung sống không hạnh phúc. Mặt khác, theo anh Th khai thì khoảng năm 2008, anh đã làm đơn xin ly hôn chị T với lý do trong cuộc sống, chị T không thật thà nhưng sau được gia đình khuyên nhủ, anh lại rút đơn. Điều này cho thấy cuộc sống hôn nhân giữa chị T và anh Th đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị T kiên quyết xin ly hôn anh Th nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình cho chị Vũ Thị T được ly hôn anh Hoàng Văn Th.

- Về con chung: Chị T và anh Th có 02 con chung là cháu Hoàng Quang T1, sinh ngày 27/4/2001 và cháu Hoàng Thị Thanh Th1, sinh ngày 22/03/2007. Hiện nay các cháu đều đã đủ 18 tuổi, khỏe mạnh, bình thường nên HĐXX không đề cập xem xét.

- Về tài sản chung, công sức: Chị T không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Th có yêu cầu giải quyết tài sản là Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 290, tờ bản đồ số 26, diện tích 100m^2 tại xã Ph, huyện P, Thành phố Hà Nội và thửa đất số 186, tờ bản đồ số 27, diện tích 252m^2 ở xóm Nh, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ra "Thông báo về thủ tục yêu cầu chia tài sản số 01/2025/TB-TA ngày 09/5/2025" và tống đạt hợp lệ cho anh Th. Tuy nhiên, đã hết thời hạn ghi trong thông báo nhưng anh Th không làm đơn yêu cầu chia tài sản, không nộp tạm ứng án phí yêu cầu chia tài sản. Vì vậy, Tòa án không thụ lý yêu cầu chia tài sản trong việc giải quyết vụ án xin ly hôn giữa chị T và anh Th. Nếu sau này anh Th, chị T có yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

- Về nợ: Không có.

- Về án phí: Chị Vũ Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án .

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị T

+ Chị Vũ Thị T được ly hôn anh Hoàng Văn Th.

+ Về con chung: Các con chung đã trưởng thành

+ Về tài sản chung, công sức, nợ: Không đề cập xem xét giải quyết

+ Về án phí: Chị Vũ Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0013507 ngày 07/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

+ Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự: Chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- UBND xã Ph;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Loan